

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Ngày thi: 25/10/2026

Phòng thi số: 01 (P202)

Ca thi: 16h30-18h30

STT	SBD	SỐ CCCD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GT	MÃ ĐỀ	KÝ NỢP
1.	01	034303009600	Hà Thị Quỳnh	Anh	25/02/2003	Nữ		
2.	02	031206000873	Nguyễn Việt	Anh	27/08/2006	Nam		
3.	03	031086001689	Trần Kiên	Cường	17/11/1986	Nam		
4.	04	036082019697	Vũ Mạnh	Cường	28/06/1982	Nam		
5.	05	030206001759	Kim Văn	Đại	30/04/2006	Nam		
6.	06	031205006924	Lương Thành	Đạt	05/09/2005	Nam		
7.	07	031303006232	Nguyễn Quỳnh	Diệp	07/01/2003	Nữ		
8.	08	030194010773	Nguyễn Thị Thùy	Dung	11/04/1994	Nữ		
9.	09	034303004049	Nguyễn Thuỳ	Dương	21/10/2003	Nữ		
10.	10	001190027531	Phùng Thị	Đường	10/10/1990	Nữ		
11.	11	040094022896	Hoàng Khắc	Giáp	23/11/1994	Nam		
12.	12	033182002504	Cao Thị Mỹ	Hạnh	23/01/1982	Nữ		
13.	13	031083022548	Nguyễn Văn	Hạnh	18/04/1983	Nam		
14.	14	031198002070	Nguyễn Thu	Hiền	21/06/1998	Nữ		
15.	15	031178009873	Phạm Thu	Hiền	20/04/1978	Nữ		
16.	16	031077013128	Nguyễn Đăng	Hướng	05/01/1977	Nam		
17.	17	044099000370	Hồ Nhật	Khánh	23/03/1999	Nam		
18.	18	031098013925	Nguyễn Ngọc	Khánh	21/01/1998	Nam		
19.	19	031199012124	Đinh Thị Thu	Liên	06/03/1999	Nữ		
20.	20	025303002707	Nguyễn Diệu	Linh	25/01/2003	Nữ		
21.	21	031095000829	Nguyễn Đức	Lương	28/09/1995	Nam		
22.	22	031205013870	Nguyễn Hải	Nam	22/01/2005	Nam		
23.	23	034082001872	Bùi Văn	Năm	22/01/1982	Nam		
24.	24	025302010820	La Thị Kim	Ngân	01/08/2002	Nữ		
25.	25	031306003187	Phạm Thanh	Ngân	08/03/2006	Nữ		
26.	26	027205000142	Nguyễn Ngọc	Nghĩa	06/06/2005	Nam		
27.	27	031204005466	Lã Văn	Ngọc	24/10/2004	Nam		

Danh sách gồm: 27 thí sinh

Số dư thi:

Các số báo danh vắng mặt:

Hải phòng, ngày 25 tháng 10 năm 2026

Ho tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất:

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Ho tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai:

Ho tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ ba:

TS. Nguyễn Trung Đức

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Ngày thi: 25/10/2026

Phòng thi số: 02 (P203)

Ca thi: 16h30-18h30

STT	SBD	SỐ CCCD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GT	MÃ ĐỀ	KÝ NỘP
1.	28	027303003587	Nguyễn Thị	Ngọc	08/12/2003	Nữ		
2.	29	036308001726	Trần Hồng	Ngọc	13/05/2008	Nữ		
3.	30	031184002364	Lê Thị Hồng	Nhung	07/03/1984	Nữ		
4.	31	031083001692	Trần Quý	Phong	09/08/1983	Nam		
5.	32	038200009834	Phạm Vương	Phúc	16/08/2000	Nam		
6.	33	027303004775	Hoàng Thị Diễm	Quỳnh	02/03/2003	Nữ		
7.	34	025303001183	Phạm Thị Như	Quỳnh	03/12/2003	Nữ		
8.	35	035205009642	Trần Văn	Sáng	03/07/2005	Nam		
9.	36	031204016552	Nguyễn Thái	Son	28/01/2004	Nam		
10.	37	031191018258	Đỗ Thị	Thảo	15/01/1991	Nữ		
11.	38	031197006168	Lê Thu	Thảo	27/07/1997	Nữ		
12.	39	031186022688	Phan Thị Kim	Thoa	11/01/1986	Nữ		
13.	40	037090000834	Vũ Văn	Thư	30/09/1990	Nam		
14.	41	036082016264	Phạm Quang	Thụ	27/08/1982	Nam		
15.	42	031087011334	Trần Hoàng	Thuận	27/09/1987	Nam		
16.	43	031205017926	Đặng Thái	Toàn	17/02/2005	Nam		
17.	44	031192002856	Nguyễn Thị Huyền	Trang	09/10/1992	Nữ		
18.	45	024306005024	Vũ Huyền	Trang	24/01/2006	Nữ		
19.	46	038093015147	Nguyễn Anh	Tuấn	16/08/1993	Nam		
20.	47	031087008747	Nguyễn Văn	Tuấn	07/07/1987	Nam		
21.	48	031090013422	Phạm Văn	Tùng	06/08/1990	Nam		
22.	49	031203007299	Trần Văn	Tường	03/08/2003	Nam		
23.	50	037191003379	Nguyễn Thị Hồng	Tuyết	03/09/1991	Nữ		
24.	51	031074015313	Bùi Văn	Uý	26/01/1974	Nam		
25.	52	031090008774	Hoàng Hữu	Văn	23/06/1990	Nam		
26.	53	031197000659	Nguyễn Thị Hải	Yến	10/08/1997	Nữ		

Danh sách gồm: 26 thí sinh

Số dự thi:

Các số báo danh vắng mặt:

Hải phòng, ngày 25 tháng 10 năm 2026

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất:

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai:

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ ba:

TS. Nguyễn Trung Đức